TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1139/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh L, sinh năm 1995; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Ô 244, DC 47, khu phố 4, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Chị Trần S, sinh năm 1994; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Ấp Ô, xã T, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Danh L và chị Trần S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung tên và Danh L, sinh ngày 14/4/2016 và Danh N, sinh ngày 09/12/2017 cho chị Trần S tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị Trần S không yêu cầu anh Danh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Danh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Danh L, chị Trần S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Danh L phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình; chị Trần S phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Anh Danh L tự nguyện nộp thay cho chị Trần S 75.000 đồng, tổng cộng số tiền anh Danh L phải nộp là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0054102 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương. Anh Danh L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng